

Số: 73 /KH-UBND

Cần Thơ, ngày 15 tháng 9 năm 2025

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện Quyết định số 1002/QĐ-TTg ngày 24 tháng 5 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển công nghệ cao giai đoạn 2025 - 2035 và định hướng đến năm 2045” trên địa bàn thành phố Cần Thơ**

Thực hiện Quyết định số 1002/QĐ-TTg ngày 24 tháng 5 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển công nghệ cao giai đoạn 2025 - 2035 và định hướng đến năm 2045”, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1002/QĐ-TTg ngày 24 tháng 5 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển công nghệ cao giai đoạn 2025 - 2035 và định hướng đến năm 2045” trên địa bàn thành phố Cần Thơ (sau đây viết tắt là Kế hoạch), với các nội dung như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

a) Triển khai nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả Quyết định số 1002/QĐ-TTg ngày 24 tháng 5 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển công nghệ cao giai đoạn 2025 - 2035 và định hướng đến năm 2045” liên hệ đến các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; đồng thời, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

b) Tạo chuyển biến căn bản trong công tác đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển công nghệ cao, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Cần Thơ giai đoạn 2025 - 2035, định hướng đến năm 2045 và các giai đoạn tiếp theo, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của địa phương trong thời kỳ Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

### **2. Yêu cầu**

a) Nội dung thực hiện phù hợp thực tiễn địa phương, bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tại Quyết định số 1002/QĐ-TTg ngày 24 tháng 5 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển công nghệ cao giai đoạn 2025 - 2035 và định hướng đến năm 2045”;

b) Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban ngành thành phố, địa phương, cơ sở giáo dục - đào tạo, doanh nghiệp và các tổ chức liên quan trong việc triển khai thực hiện;

c) Tăng cường công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong xã hội; phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của các cơ sở giáo dục - đào tạo, đội ngũ giáo viên, giảng viên chuyên gia, nhà khoa học, doanh nghiệp công nghệ cao;

d) Huy động tối đa các nguồn lực xã hội, kết hợp giữa đầu tư của nhà nước với xã hội hóa; đảm bảo sử dụng hiệu quả, tiết kiệm, đúng mục đích các nguồn lực được phân bổ;

d) Định kỳ kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm, kịp thời điều chỉnh nội dung Kế hoạch phù hợp yêu cầu phát triển của thành phố và chỉ đạo của Trung ương.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán (STEM) chất lượng cao, có trình độ chuyên môn, kỹ năng công nghệ đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn thành phố; nâng cao năng lực cạnh tranh của thành phố Cần Thơ trong thu hút đầu tư từ các tập đoàn công nghệ lớn trên thế giới; góp phần chuyển dịch cơ cấu nền kinh tế và phát triển bền vững đất nước trong kỷ nguyên mới dựa trên khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh.

### **2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030**

a) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 90%; trong đó, lao động có bằng cấp, chứng chỉ trong lĩnh vực công nghệ cao chiếm tối thiểu 20%;

b) 100% học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông trên địa bàn thành phố được trang bị kiến thức nền tảng về công nghệ số, có kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, tư duy đổi mới sáng tạo, kỹ năng ngoại ngữ, tinh thần khởi nghiệp;

c) Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp theo học các ngành STEM đạt 35% ở mỗi trình độ đào tạo; trong đó, ít nhất 2,5% thuộc các ngành khoa học cơ bản và 18% thuộc các ngành liên quan tới công nghệ số;

d) Phát triển ít nhất 02 chương trình đào tạo nguồn nhân lực công nghệ cao hợp tác với các trường đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp công nghệ cao trong nước và quốc tế;

đ) 100% chương trình đào tạo đại học và thạc sĩ thuộc khối ngành STEM được tích hợp kiến thức, kỹ năng phân tích dữ liệu và trí tuệ nhân tạo;

e) Đảm bảo duy trì tỷ lệ người học khối ngành STEM từ 60% trở lên, quan tâm chú trọng các ngành khoa học cơ bản và các ngành liên quan tới công nghệ số,

trí tuệ nhân tạo và công nghệ sinh học; chú trọng chương trình đào tạo kỹ sư, thạc sĩ và ưu tiên người học là nữ;

g) Đào tạo, bồi dưỡng tối thiểu 1500 giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục các cấp về công nghệ số, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ cao trong dạy học;

h) 100% cơ sở giáo dục phổ thông, cao đẳng, đại học được kết nối Internet tốc độ cao, ứng dụng nền tảng số trong quản lý, dạy học, đánh giá.

### **3. Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2030 - 2035**

a) Tăng tỷ lệ lao động qua đào tạo lĩnh vực công nghệ cao đạt tối thiểu 25%;

b) Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp theo học các ngành STEM đạt 40% ở mỗi trình độ đào tạo, trong đó ít nhất 3% thuộc các ngành khoa học cơ bản và 20% thuộc các ngành liên quan tới công nghệ số;

c) Tiếp tục phát triển 02 chương trình đào tạo nguồn nhân lực công nghệ cao hợp tác với các trường đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp công nghệ cao trong nước và quốc tế;

d) Hình thành đội ngũ chuyên gia, cán bộ quản lý, giảng viên chủ chốt trình độ cao, có khả năng nghiên cứu, ứng dụng, phát triển các công nghệ mới, tham gia các dự án lớn cấp quốc gia và quốc tế;

đ) Mở rộng hợp tác quốc tế, đưa tối thiểu 100 lượt cán bộ, giáo viên, học sinh, sinh viên đi đào tạo, thực tập, trao đổi ở các nước phát triển về công nghệ cao.

### **4. Định hướng đến năm 2045**

a) Quy mô và tỷ trọng đào tạo các ngành STEM tiếp tục tăng;

b) Đội ngũ giảng viên và cơ sở vật chất phục vụ đào tạo các ngành STEM được tăng cường đầu tư, đáp ứng đầy đủ các điều kiện phục vụ giảng dạy tại các cơ sở giáo dục - đào tạo;

c) Nguồn nhân lực STEM trình độ cao, chất lượng cao trở thành lợi thế cạnh tranh cốt lõi của thành phố trong thu hút đầu tư vào các lĩnh vực công nghệ cao;

d) Xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ là thành phố sinh thái, văn minh, hiện đại, mang đậm đà bản sắc sông nước vùng Đồng bằng sông Cửu Long, thuộc nhóm các thành phố phát triển khá của Châu Á, trở thành thành phố đáng sống của Việt Nam.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Nâng cao nhận thức, đổi mới công tác tuyên truyền**

a) Đẩy mạnh tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa, yêu cầu cấp thiết phát triển nguồn nhân lực phục vụ công nghệ cao, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; vận động toàn xã hội, doanh nghiệp, cá nhân cùng tham gia;

b) Tổ chức các diễn đàn, hội nghị, hội thảo, lớp bồi dưỡng về khoa học công nghệ, chuyển đổi số cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, sinh viên và cộng đồng;

c) Tăng cường phổ biến chính sách của Trung ương, của thành phố về đào tạo nguồn nhân lực, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất, đời sống qua các kênh truyền thông, Internet, mạng xã hội.

## **2. Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo**

a) Rà soát, bổ sung, cập nhật chương trình đào tạo các cấp học, trình độ đào tạo, ưu tiên tích hợp các nội dung công nghệ số, khoa học dữ liệu, tự động hóa, trí tuệ nhân tạo (AI), internet vạn vật (IoT), dữ liệu lớn (Big Data), chuỗi khối (Blockchain), an ninh mạng, vật liệu mới...;

b) Xây dựng các chương trình đào tạo mới về công nghệ cao tại Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, ưu tiên hợp tác với trường đại học lớn trong và ngoài nước;

c) Phát triển các chương trình STEM, công nghệ robot (Robotics), lập trình máy tính (Coding) trong các trường phổ thông; mở rộng mô hình trường học thông minh, lớp học số, phòng Lab công nghệ cao; thành lập Hội đồng chuyên gia giáo dục công nghệ cao cấp thành phố, kết nối các trường đại học, doanh nghiệp công nghệ, để tư vấn xây dựng chương trình;

d) Tăng cường dạy ngoại ngữ, nhất là tiếng Anh, gắn với rèn luyện kỹ năng số, kỹ năng mềm, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng khởi nghiệp sáng tạo cho học sinh, sinh viên.

## **3. Tăng cường đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ vận hành và phát triển các Khu Công nghệ cao thành phố Cần Thơ**

a) Đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý có kiến thức liên ngành, am hiểu chính sách công nghệ cao, năng lực quản lý đổi mới sáng tạo và đầu tư phát triển công nghệ; nâng cao năng lực ngoại ngữ, quản trị dự án công nghệ cao và kỹ năng tích hợp công nghệ trong điều hành sản xuất và nghiên cứu;

b) Đào tạo lực lượng kỹ thuật viên có tay nghề cao, thành thạo thiết bị công nghệ cao, có khả năng vận hành, bảo trì và cải tiến quy trình kỹ thuật; đào tạo gắn liền với hoạt động sản xuất, ương tạo, hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ tại các Khu Công nghệ cao;

c) Lồng ghép các chương trình nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học của thành phố và vùng Đồng bằng sông Cửu Long với các mục tiêu phát triển nguồn nhân lực công nghệ cao.

## **4. Đẩy mạnh hợp tác, liên kết đào tạo, gắn đào tạo với nhu cầu doanh nghiệp**

a) Thiết lập và phát triển các mối liên kết bền vững giữa nhà trường - doanh nghiệp - viện nghiên cứu, tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên được thực tập, thực tế tại doanh nghiệp công nghệ cao trong và ngoài thành phố;

b) Hợp tác với doanh nghiệp công nghệ trong đào tạo theo địa chỉ, đào tạo đặt hàng; phối hợp tổ chức các cuộc thi sáng tạo, khởi nghiệp, các dự án nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ mới;

c) Tổ chức các chương trình bồi dưỡng ngắn hạn, chuyên đề chuyên sâu về công nghệ cao, chuyển đổi số cho lãnh đạo doanh nghiệp, cán bộ kỹ thuật, quản lý nhà nước, giáo viên, giảng viên.

### **5. Phát triển đội ngũ giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục**

a) Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, giảng viên các cấp về kiến thức, kỹ năng công nghệ cao, chuyển đổi số, năng lực số, phương pháp dạy học tích hợp liên môn, dạy học số hóa;

b) Ưu tiên cử cán bộ, giáo viên, giảng viên đi học tập, giao lưu, thực tế tại các trung tâm đào tạo, doanh nghiệp công nghệ lớn trong nước và nước ngoài; xây dựng chính sách thu hút, đãi ngộ chuyên gia, giảng viên chất lượng cao thuộc các ngành STEM về làm việc, giảng dạy tại thành phố;

c) Tổ chức các hoạt động đào tạo lại, đào tạo liên tục, cập nhật kiến thức công nghệ mới cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

### **6. Tăng cường đầu tư, hiện đại hóa cơ sở vật chất, thiết bị dạy học**

a) Đầu tư xây dựng, nâng cấp hệ thống trường học, trung tâm đào tạo, trung tâm đổi mới sáng tạo, phòng Lab công nghệ cao, các phòng học thông minh, mô hình trường học số tại Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập và các trường phổ thông trọng điểm;

b) Trang bị đồng bộ hệ thống thiết bị, phần mềm dạy học trực tuyến, nền tảng quản lý số hóa, thiết bị thực hành công nghệ số hiện đại, đảm bảo đáp ứng yêu cầu đào tạo công nghệ cao, STEM; xây dựng lộ trình đầu tư cho các cơ sở, các đơn vị đào tạo còn đang khó khăn, thiếu cơ sở vật chất;

c) Ứng dụng mạnh mẽ AI, Big Data, hệ thống quản trị học tập số trong công tác quản lý giáo dục, đào tạo, kiểm tra đánh giá và phát triển học liệu số.

### **7. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, học tập kinh nghiệm các mô hình tiên tiến**

a) Mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế với các trường đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp công nghệ, các tổ chức quốc tế về đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu phát triển công nghệ cao;

b) Tổ chức chương trình trao đổi, thực tập, học bổng ngắn hạn, dài hạn cho cán bộ, giáo viên, học sinh, sinh viên tại các quốc gia phát triển về khoa học công nghệ như: Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Đức, Úc, Đài Loan, ...;

c) Tham gia các mạng lưới, diễn đàn khoa học công nghệ quốc tế, tranh thủ nguồn lực tri thức toàn cầu để phục vụ đổi mới, phát triển công nghệ cao của thành phố.

## **8. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực**

a) Huy động nguồn lực đầu tư từ ngân sách nhà nước, vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn doanh nghiệp, các quỹ phát triển khoa học công nghệ, quỹ đổi mới sáng tạo, vốn xã hội hóa, hợp tác quốc tế, tài trợ và các nguồn lực hợp pháp khác;

b) Khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài thành phố đầu tư, tài trợ, liên kết, hợp tác với các cơ sở giáo dục, huy động nguồn lực xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục, nghiên cứu, góp phần phát triển nguồn nhân lực công nghệ cao;

c) Xây dựng cơ chế quản lý, giám sát chặt chẽ, bảo đảm sử dụng hiệu quả, tiết kiệm, đúng mục đích các nguồn lực, tránh dàn trải, lãng phí.

## **9. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá**

a) Định kỳ kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch, đánh giá kết quả theo các chỉ tiêu, mục tiêu đã đề ra; tổ chức sơ kết, tổng kết, biểu dương kịp thời các tập thể, cá nhân xuất sắc;

b) Kịp thời điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp tình hình thực tiễn; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, thiếu trách nhiệm, lãng phí nguồn lực.

## **IV. KINH PHÍ**

### **1. Nguồn kinh phí**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định về phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; lồng ghép với các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ khác có liên quan; các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

### **2. Nguyên tắc sử dụng**

a) Kinh phí được phân bổ trên cơ sở dự toán hằng năm, phù hợp với khả năng ngân sách và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ từng năm;

b) Ưu tiên đầu tư cho các nhiệm vụ trọng tâm, cấp thiết; đảm bảo hiệu quả, công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Giáo dục và Đào tạo**

a) Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các kế hoạch chi tiết; chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức triển khai các nhiệm vụ đổi mới chương trình, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực công nghệ cao;

b) Chủ động xây dựng các chương trình giáo dục tích hợp công nghệ số, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cho giáo viên, học sinh, sinh viên;

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan đơn đốc, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo định kỳ về tiến độ, kết quả thực hiện Kế hoạch; kịp thời đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và các bộ, ngành Trung ương theo quy định;

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Kế hoạch; phê bình, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, thiếu trách nhiệm gây ảnh hưởng đến kết quả chung.

## **2. Sở Khoa học và Công nghệ**

a) Lồng ghép các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch gắn với việc thực hiện triển khai các nhiệm vụ được giao theo các Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

b) Chủ trì hướng dẫn đề xuất các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong các lĩnh vực công nghệ chiến lược gắn với các chương trình đào tạo tài năng, đào tạo tiến sĩ các ngành STEM của thành phố;

c) Xây dựng dự báo xu hướng nhu cầu nhân lực khoa học, công nghệ và nhân lực công nghiệp công nghệ số, xác định nhu cầu sử dụng nhân lực của thành phố cụ thể cho từng giai đoạn; triển khai đặt hàng, giao nhiệm vụ đào tạo nhân lực khoa học, công nghệ các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

## **3. Sở Tài chính**

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ban ngành thành phố, Ủy ban nhân dân xã, phường căn cứ khả năng cân đối ngân sách thành phố, tham mưu kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

## **4. Công an thành phố**

a) Phối hợp, tạo điều kiện thực hiện thủ tục xuất nhập cảnh; tổng hợp, kiến nghị Bộ Công an về chính sách thị thực khi cần thiết bảo đảm đúng thẩm quyền cấp địa phương; tạo thuận lợi thu hút các giảng viên, nhà khoa học, chuyên gia uy tín nước ngoài đến Việt Nam tham gia đào tạo, nghiên cứu, làm việc trong các lĩnh vực công nghệ chiến lược, công nghệ cao được ưu tiên;

b) Xác định nhu cầu, triển khai đặt hàng, giao nhiệm vụ đào tạo, phối hợp đào tạo nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực an ninh mạng, lĩnh vực khoa học công nghệ cao khác thuộc phạm vi quản lý và phục vụ triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”.

## 5. Sở Ngoại vụ

a) Tổ chức các hoạt động đối ngoại, hỗ trợ thúc đẩy hợp tác quốc tế trong hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực công nghệ cao, giới thiệu kết nối các giảng viên, nhà khoa học và chuyên gia là người Việt Nam ở nước ngoài với các cơ sở giáo dục - đào tạo trên địa bàn thành phố;

b) Tham mưu thực hiện các quy định về tổ chức và quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế tại thành phố Cần Thơ, tạo điều kiện cho các giảng viên, nhà khoa học và chuyên gia nước ngoài về các lĩnh vực STEM đến cộng tác trong đào tạo, nghiên cứu và chuyển giao công nghệ.

## 6. Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ

a) Đề xuất triển khai các chương trình đào tạo trình độ cao trong các ngành STEM, gắn với phát triển các nhóm nghiên cứu, tập trung vào các ngành kỹ thuật, công nghệ mũi nhọn, chiến lược;

b) Tăng cường, hỗ trợ ưu tiên về chính sách học bổng, miễn giảm học phí, cải thiện điều kiện vay vốn đối với người học thuộc các chuyên ngành STEM chiến lược, then chốt; có chính sách ưu đãi với người học chương trình đào tạo kỹ sư, thạc sĩ và người học là nữ;

c) Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù thu hút, tuyển dụng giảng viên giỏi trong nước và ở nước ngoài thuộc các ngành STEM về làm việc, giảng dạy tại đơn vị;

d) Hỗ trợ giảng viên tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn ở nước ngoài liên quan đến công nghệ cao, công nghệ chiến lược; ưu tiên học bổng theo các đề án chính phủ đối với giảng viên đi học các ngành kỹ thuật, công nghệ then chốt, chiến lược;

đ) Chủ trì tổ chức các chương trình đào tạo ngắn hạn về AI, chuyển đổi số cho giáo viên, giảng viên toàn thành phố, doanh nghiệp và các ngành, lĩnh vực có nhu cầu chuyển đổi số khác;

e) Phối hợp với doanh nghiệp đa dạng hóa phương thức đào tạo, đặc biệt là chính sách đào tạo theo đặt hàng và chương trình thực tập hưởng lương/co-op, nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại địa phương và trong vùng, đáp ứng sát nhu cầu thị trường lao động, đặc biệt là nhu cầu chuyển đổi số, thông qua mô hình đào tạo gắn kết chặt chẽ với doanh nghiệp;

g) Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, công nghệ phục vụ đào tạo và nghiên cứu trong các ngành STEM phục vụ phát triển công nghệ cao phù hợp với nguồn lực phát triển của Nhà trường;

h) Tăng cường chính sách khuyến khích nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ; khuyến khích đầu tư, tài trợ, hợp tác đào tạo và nghiên cứu với các doanh nghiệp, tổ chức uy tín, tiên tiến trong và ngoài nước;

i) Tăng cường xây dựng, mở rộng quan hệ quốc tế với các tổ chức, đơn vị nước ngoài có trình độ khoa học, công nghệ tiên tiến, các tập đoàn, tổ chức công nghệ lớn để trao đổi kinh nghiệm, hợp tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với nghiên cứu và phát triển công nghệ cao.

### **7. Các sở, ban ngành thành phố, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp liên quan**

a) Triển khai thực hiện Kế hoạch thuộc phạm vi quản lý cho từng giai đoạn và hằng năm; trong đó, chủ động lồng ghép các mục tiêu nhiệm vụ của Kế hoạch với các chương trình đề án, dự án có liên quan;

b) Xác định nhu cầu, triển khai đặt hàng, giao nhiệm vụ đào tạo, phối hợp đào tạo nhân lực chất lượng cao trong các lĩnh vực công nghệ cao đáp ứng nhu cầu thuộc phạm vi quản lý;

c) Chủ động phối hợp với các cơ quan đầu mối, tham gia triển khai các nội dung, nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch; tích cực huy động nguồn lực xã hội hóa, hợp tác, liên kết phát triển nguồn nhân lực công nghệ cao.

### **8. Các cơ sở giáo dục - đào tạo trên địa bàn thành phố**

a) Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, giảng viên các cấp về kiến thức, kỹ năng công nghệ cao, chuyển đổi số, năng lực số, phương pháp dạy học tích hợp liên môn, dạy học số hóa;

b) Tổ chức chương trình trao đổi, thực tập, học bổng ngắn hạn, dài hạn cho cán bộ, giáo viên, học sinh, sinh viên tại các quốc gia phát triển về khoa học công nghệ;

c) Tăng cường, hỗ trợ ưu tiên về chính sách học bổng, miễn giảm học phí, cải thiện điều kiện vay vốn đối với người học thuộc các chuyên ngành STEM chiến lược, then chốt;

d) Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, công nghệ phục vụ đào tạo và nghiên cứu trong các ngành STEM phục vụ phát triển công nghệ cao phù hợp với nguồn lực phát triển của Nhà trường.

### **9. Ủy ban nhân dân xã, phường**

a) Phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại địa phương; chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhân lực công nghệ cao phù hợp tình hình thực tiễn;

b) Tuyên truyền, vận động cộng đồng doanh nghiệp, Nhân dân tham gia phát triển nguồn nhân lực công nghệ cao; phát động các phong trào học tập, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

### **10. Chế độ báo cáo**

Các đơn vị thực hiện báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch về Sở Giáo dục và Đào tạo chậm nhất là ngày 15 tháng 11 hằng năm để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Quyết định số 1002/QĐ-TTg ngày 24 tháng 5 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển công nghệ cao giai đoạn 2025 - 2035 và định hướng đến năm 2045” trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo kịp thời./.

**Nơi nhận:**

- Bộ GDĐT (để b/c);
- TT.TU, TT.HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Sở, ban ngành TP;
- Các trường ĐH, CĐ, TC trên địa bàn TP;
- UBND xã, phường;
- VP UBND TP (3C);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT.ND

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Khởi**